

Số: 10/2020/QĐST-KDTM

Thuận An, ngày 20 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 32/2020/TLST-KDTM ngày 26 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự :

- *Nguyên đơn:* Công ty TNHH S; địa chỉ: Lô L2.3, đường số 2, KCN A, phường T, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Bùi Công H, sinh năm 1965; trú tại: 396/7/10 Dương Bá Trạc, Phường B, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh (theo giấy ủy quyền ngày 01/6/2020).

- *Bị đơn:* Công ty TNHH MTV thương mại dịch vụ P; địa chỉ: 308/2 khu phố E, phường A, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo pháp luật của công ty: Ông Nguyễn Thái C, sinh năm 1985; chức vụ: Chủ tịch Công ty kiêm Giám đốc.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Công ty TNHH MTV thương mại dịch vụ P đồng ý thanh toán cho Công ty TNHH S số tiền hàng nợ gốc là 103.357.118 đồng (Một trăm lẻ ba triệu ba trăm năm mươi bảy nghìn một trăm mười tám đồng) theo Hợp đồng nguyên tắc bán hàng số SE3/2018/HDNT ngày 22/01/2018 và Phụ lục hợp đồng số CKTT/2018 ngày 22/01/2018.

2.2 Thời hạn thanh toán: Ngay khi quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành cho đến khi thi hành xong, nếu người phải thi hành án chậm thi hành, thì còn phải chịu lãi theo mức lãi suất theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành.

2.3 Công ty TNHH S tự nguyện không yêu cầu Công ty TNHH MTV thương mại dịch vụ P trả lại cho Công ty S toàn bộ tài sản đã mượn theo hợp đồng cho mượn tài sản số: RA88/2017-HĐCMTS ngày 10/4/2017 và số A166/2017-HĐCMTS ngày 12/10/2017.

2.4 Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

Trả lại cho Công ty TNHH S số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.087.794 đồng (Sáu triệu không trăm tám mươi bảy nghìn bảy trăm chín mươi bốn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0046842 ngày 25/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Công ty TNHH MTV thương mại dịch vụ P phải chịu 2.583.928 đồng (Hai triệu năm trăm tám mươi ba nghìn chín trăm hai mươi tám đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Huỳnh Minh Trí